

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng
chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP
ngày 18/7/2016 của Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019 ;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định khoảng cách và địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có tổ chức nấu ăn cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 938/TTr-SGDĐT ngày 15/10/2021 về việc phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở và gạo theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn, cụ thể như sau:

1. Các đơn vị và số lượng học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở và gạo.

TT	Đơn vị	Số học sinh được phê duyệt			Ghi chú
		Tổng cộng	Trong đó		
			Học sinh bán trú ăn, ở bán trú tại trường	Học sinh bán trú phải tự lo chỗ ở	
1	Trường THPT Bình Sơn	1		1	
2	Trường THPT Vạn Tường	11		11	
3	Trường THPT Trần Kỳ Phong	7		7	
4	Trường THPT Lê Quý Đôn	4		4	
5	Trường THPT Sơn Mỹ	3		3	
6	Trường THPT Số 2 Nghĩa Hành	22		22	
7	Trường THPT Ba Tơ	482	10	472	
8	Trường THPT Phạm Kiệt	261	48	213	
9	Trường THPT Trà Bồng	410	60	350	
10	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	505	104	401	
11	Trường THPT Minh Long	75	31	44	
12	Trường THPT Tây Trà	418	256	162	
13	Trường THPT Sơn Hà	447	111	336	
14	Trường THCS-THPT Phạm Kiệt	549	69	480	
15	Trường THPT Quang Trung	398		398	
16	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	1		1	
	Tổng cộng	3.594	689	2.905	

(Chi tiết danh sách học sinh từng đơn vị tại Phụ lục kèm theo Tờ trình số 938/TTr-SGDĐT ngày 15/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các Trường THPT, THCS-THPT nêu trên chịu trách nhiệm về tính chính xác danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ)

2. Thời gian thực hiện chính sách: Năm học 2021-2022 (9 tháng/năm học).

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn các trường triển khai, thực hiện việc chi trả chính sách hỗ trợ cho học sinh theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Hiệu trưởng các trường THPT, THCS-THPT quy định tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(VX), KT, TH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX.Tr

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hoàng Tuấn